

Bản án số: **78/2023/HSST**
Ngày: **24/5/2023.**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Anh Thư.

2. Ông Lê Văn Quý.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Phạm Thị Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 04 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 426/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí Đ. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không, sinh ngày: 27/04/1993, tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký HKTT: Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 04/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Nguyễn Đức C (sinh năm 1959); họ tên mẹ: Trương Thị V (sinh năm 1969). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 13/5/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo Bản án số 73/2010/HSST (đã xóa án tích).

- Ngày 06/8/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 124/2013/HSST (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 01/9/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1.

Bị hại: Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1983- (Vắng mặt);

Địa chỉ: phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố HCM.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Ông Lê Thanh H, sinh năm: 1997 – (vắng mặt);

Địa chỉ: phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức.TP.HCM.

2- Bà Lê Thùy L, sinh năm: 1975-(vắng mặt);

Địa chỉ: phường Linh Đông, TP. Thủ Đức, TP. HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Chí Đ nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản của người có tài sản sơ hở để bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 01/9/2022, Đ điều khiển xe mô tô biển số 52X3-8150 lưu thông trên đường Võ Văn Kiệt thì thấy anh Nguyễn Ngọc T ngồi trên xe mô tô, đậu trên lề đường trước số 327 đường Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu trắng. Lúc này, Đ điều khiển xe lên lề đường hướng về hầm Thủ Thiêm, áp sát phía sau anh T, dùng tay trái giật điện thoại trên tay anh T, sau đó điều khiển xe bỏ chạy ngược chiều đường Võ Văn Kiệt, Quận 1 được 03 mét, khi xe xuống lề đường thì chiếc điện thoại văng khỏi tay trái và rớt xuống đường, Đ tiếp tục bỏ chạy. Sự việc có 02 trình sát của Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 1 là anh Nguyễn Văn Luân và anh Trương Ngọc Đức chứng kiến liền đuổi theo Đ, khi đến trước số 338 Võ Văn Kiệt, phường Cô Giang, Quận 1 thì Đ chạy xe vào làn ô tô và va chạm vào phần đầu phía bên trái xe ô tô biển số 66A-106.14 do anh Lê Thanh H điều khiển, việc va chạm làm cho xe ô tô và xe của Đ bị hư hỏng, còn Đ bị thương được đưa vào bệnh viện 115 cấp cứu với tình trạng vết thương hở đùi phải và đa vết thương hở ở cẳng chân và bàn chân trái. Sau khi sức khỏe hồi phục, Nguyễn Chí Đ được giao về Công an phường Cầu Kho, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cHèn hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Ngày 30/03/2023, qua truy xét Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 bắt tạm giam đối với Nguyễn Chí Đ.

Theo bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 số 386/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2022 kết luận 01 điện thoại di động hiệu Realme, loại Neo GT2T, 128GB có giá trị 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Chí Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, đối chất, lời khai của bị hại cùng tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Quá trình điều tra, Nguyễn Chí Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Đ phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ do Cơ quan Điều tra thu thập được.

Bản cáo trạng số: 82/CT-VKS-Q1 ngày 20/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Chí Đ về tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng bị xử phạt ở Tòa án nhân dân Quận 7 về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Bản án số 73/2010/HSST (đã xóa án tích) và tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 124/2013/HSST (đã xóa án tích).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự gồm có:

- Trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động 01 điện thoại di động hiệu Realme, loại Neo GT2T, 128GB, màu trắng đã thu hồi, trả lại bị hại nên Bị hại anh Nguyễn Ngọc T không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Bị hại Ông Nguyễn Ngọc T không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan Ông Lê Thanh H yêu cầu bồi thường số tiền đã sửa chữa xe là 14.308.000 đồng. Kết luận số 69/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định chi phí sửa chữa xe ô tô biển số kiểm soát 66A-106.14 có số máy G48308, số khung RLUG6S1DAKN043965, loại ô tô con 05 chỗ hiệu Hyundai loại Gadnd110 là 14.308.000 đồng. Do đó, ông Lê Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.308.000 đồng là tiền sửa chữa xe nêu trên là có căn cứ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan là ông Lê Thanh H số tiền là 14.308.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme, loại Neo GT2T, 128GB, màu trắng đã thu hồi, trả lại bị hại Nguyễn Ngọc T, ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên đề nghị không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 52X3-8150; qua xác minh biển số do chị Lê Thùy L đứng tên đăng ký với xe Daemot, năm 2013 chị L đã bán xe trên, không còn sử dụng; xác minh theo số máy không còn trong hệ thống đăng ký dữ liệu; Đ khai mua xe trên tại trang mạng "Chợ Tốt" để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa tìm được chủ sở nên đề nghị tiếp tục đăng tin tìm kiếm chủ sở hữu hết thời hạn 01 nếu vẫn không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trường hợp có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu thì được khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

- Đối với 01(một) áo thun ngắn tay màu đen, xanh dương; 01(một) nón bảo hiểm màu hồng và 01(một) bình xịt hơi cay hiệu “Take down” là trang phục và công cụ bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei1 375545109399005, Imei2 357752101399009 là tài sản cá nhân của bị cáo, không L quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Hiện các vật chứng còn lại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Chí Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, người bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình,... đã được chứng minh tại phiên tòa nên có căn cứ kết luận: Vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 01/9/2022, tại trước số 327 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Chí Đ có hành vi giật 01 điện thoại di động hiệu Realme, loại Neo GT2T, 128GB, màu trắng có giá trị 4.000.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc T rồi nhanh chóng tẩu thoát. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Chí Đ đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Vì động cơ, mục đích muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với thủ đoạn nguy hiểm. Bị cáo thực hiện hành phạm tội một cách liêu lĩnh, công khai, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác giữa nơi đông người qua lại và đang tham gia giao thông có thể ảnh hưởng đến tính mạng sức khỏe của người khác, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Hành vi phạm tội “Cướp giật tài sản” của bị cáo Đ thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm và có hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4]. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 2 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Bản án số 73/2010/HSST (đã xóa án tích) và bị xử phạt 2 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 124/2013/HSST (đã xóa án tích).

Tiền án, tiền sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Tại phiên toà Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Chí Đ về tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người đúng tội.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Ông Nguyễn Ngọc T không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan Ông Lê Thanh H yêu cầu bồi thường số tiền đã sửa chữa xe là 14.308.000 đồng. Kết luận số 69/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định chi phí sửa chữa xe ô tô biển số kiểm soát 66A-106.14 có số máy G48308, số khung RLUG6S1DAKN043965, loại ô tô con 05 chỗ hiệu Hyundai loại Gadnd110 là 14.308.000 đồng. Do đó, ông Lê Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.308.000 đồng là tiền sửa chữa xe nêu trên là có căn cứ. Tại phiên toà, bị cáo đồng ý bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan là ông Lê Thanh H số tiền là 14.308.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9]. Xử lý vật chứng của vụ án: Đối với

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme, loại Neo GT2T, 128GB, màu trắng đã thu hồi, trả lại bị hại Nguyễn Ngọc T, ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 52X3-8150; qua xác minh biển số do chị Lê Thùy L đứng tên đăng ký với xe Daemot, năm 2013 chị L đã bán xe trên, không còn sử dụng; xác minh theo số máy không còn trong hệ thống đăng ký dữ liệu; Đ khai mua xe trên tại trang mạng "Chợ Tốt" để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa tìm được chủ sở nên đề nghị tiếp tục đăng tin tìm kiếm chủ sở hữu hết thời hạn 01 nếu vẫn không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trường hợp có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu thì được khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

- Đối với 01(một) áo thun ngắn tay màu đen, xanh dương; 01(một) nón bảo hiểm màu hồng và 01(một) bình xịt hơi cay hiệu “Take down” là trang phục và công cụ bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei1 375545109399005, Imei2 357752101399009 là tài sản cá nhân của bị cáo, không L quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự về bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Đ đã phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí Đ 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án, thời hạn tạm giam 45 kể từ ngày tuyên án 24/5/2023.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí Đ chịu trách nhiệm bồi thường số tiền 14.308.000 đồng theo Kết luận số 69/KL-HĐĐTGS ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định chi phí sửa chữa xe ô tô biển số kiểm soát 66A-106.14 có số máy G48308, số khung RLUG6S1DAKN043965, loại ô tô con 05 chỗ hiệu Hyundai loại Gadnd110 là 14.308.000 đồng cho người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan là ông Lê Thanh H.

Việc bị cáo bồi thường phải được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 52X3-8150; qua xác minh biển số do chị Lê Thùy L đứng tên đăng ký với xe Daemot, năm 2013 chị L đã bán xe trên, không còn sử dụng; xác minh theo số máy không còn trong hệ thống đăng ký dữ liệu; Đ khai mua xe trên tại trang mạng "Chợ Tốt" để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa tìm được chủ sở nên đề nghị tiếp tục đăng tin tìm kiếm chủ sở hữu hết thời hạn 01 nếu vẫn không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trường hợp có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu thì được khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

- Đối với 01(một) áo thun ngắn tay màu đen, xanh dương; 01(một) nón bảo hiểm màu hồng và 01(một) bình xịt hơi cay hiệu “Take down” là trang phục và công cụ bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia số Imei1 375545109399005, Imei2 357752101399009 là tài sản cá nhân của bị cáo, không L quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Theo lệnh nhập kho vật chứng số 87/2022/LNK-ĐTTH ngày 21/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Buộc bị cáo Nguyễn Chí Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Chí Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 715.400 đồng.

4. Áp dụng vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

5. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP. HCM;
- Chi cục THADS Q.1, TP. HCM;
- Công an Quận 1, TP. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ VA.(TK Minh Anh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương